

Số: 265/2020/QĐST-HNGĐ

Yên Sơn, ngày 03 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 258/2020/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Ninh Thị N**, sinh năm 1988;

Bị đơn: Anh **Lý Văn L**, sinh năm 1982.

Cùng địa chỉ: Thôn L, xã K, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự,

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2020;

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị **Ninh Thị N** và anh **Lý Văn L**.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Giao 02 con chung là cháu **Lý Thúy Ngọc**, sinh ngày 26/02/2009 và **Lý Thúy Hương**, sinh ngày 07/7/2016 cho chị **Ninh Thị N** trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh **Lý Văn L** có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho cháu **Lý Thúy Ngọc** mỗi tháng 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) đến khi cháu **Ngọc** đủ 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 9/2020, phương thức

cấp dưỡng được thực hiện định kỳ hàng tháng. Anh Lý Văn L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

*Khoản tiền cấp dưỡng trên, kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.*

- Về tài sản chung: Chị Ninh Thị N và anh Lý Văn L tự thỏa thuận.

- Về vay nợ: Chị Ninh Thị N và anh Lý Văn L không vay nợ ai.

- Về án phí: Chị Ninh Thị N phải chịu án phí dân sự ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001732 ngày 30/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. Trả lại cho chị Ninh Thị N 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*)

Anh Lý Văn L phải chịu án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*)

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** *Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Yên Sơn;
- UBND xã Kim Quan
- Lưu hồ sơ vụ án;

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thu Hà**